| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – VĨNH LONG**<br>**TỈNH VĨNH LONG**<br>Số: /2026/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Vĩnh Long, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số B, T, phường K, tỉnh Lạng Sơn.

Chổ ở hiện nay: 12/19/51 đường D Khu phố C, phường A, thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Chị Trần Thị Thúy L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị Thúy L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trần Ngọc M, sinh ngày 28/9/2021 cho bị đơn chị Trần Thị Thúy L trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn anh Nguyễn Duy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2.Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị Thúy L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Duy T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm nghìn đồng) án phí ly hôn và số tiền 150.000đ (Một trăm năm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0007011 ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, anh Nguyễn Duy T không phải nộp thêm.

**3.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - VL;
- UBND xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long (Theo GCNKH số 21 ngày 01/4/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Nga**